

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-PT

Ngày: 10/01/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PY

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng;

Các Thẩm phán: Ông Võ Nguyên Tùng và ông Lê Ngọc Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh PY.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh PY tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh H – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 10 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh PY xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 89/2021/TLPT-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Ngô Văn V và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2021/HS-ST ngày 08/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện T.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Ngô Văn V, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh PY; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn C, sinh năm 1944 và bà Bùi Thị P – sinh năm 1949; có vợ nhưng đã ly hôn; tiền án: Ngày 27/11/2020, bị Tòa án nhân dân huyện T tỉnh PY xử phạt 25.000.000 đồng về tội đánh bạc tại bản án số 23/2020/HS-ST, đã nộp phạt; tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hữu T, sinh năm 1992; nơi cư trú: Khu phố M, thị trấn P, huyện T, tỉnh PY; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu C - sinh năm 1966 và bà Văn Thị C – chết; có vợ là Nguyễn Thị Kim N– sinh năm 1996 và 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Ngày 27/11/2020, bị Tòa án nhân dân huyện T tỉnh PY xử phạt 25.000.000 đồng về tội đánh bạc tại bản án số 23/2020/HS-ST, đã nộp phạt; tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Ngô Văn V: Luật sư Nguyễn Ninh – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh PY. Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và D biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 40 phút ngày 02/02/2021, Công an huyện T bắt quả tang một số người đang tham gia đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài xì tố tại quán cà phê của bà Phạm Thị Phương H thuộc khu phố L, thị trấn P, huyện T, tỉnh PY, thu giữ trên chiếu bạc 01 bộ bài Tây 52 lá bài, 01 đĩa sứ, 03 bàn nhựa, 09 ghế nhựa, 01 đôi dép và 200.000 đồng trên chiếu bạc. Kết quả điều tra xác định được:

Khoảng 11 giờ ngày 02/02/2021, Ngô Văn V, Nguyễn Hữu T, Nguyễn Văn D và Phạm Đình P rủ nhau đánh bài xì tố tại quán cà phê của bà Phạm Thị Phương H. T chuẩn bị một bộ bài tây 52 lá, bà H cho mượn 01 đĩa sứ và bàn ghế để cả nhóm đánh bạc. Quá trình chơi, P thua hết số tiền 40.000 đồng nên nghỉ, Trần Văn V vào tiếp tục chơi thay P. Trong đó, V mang theo 2.500.000 đồng, đã sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc; T mang theo 500.000 đồng sử dụng đánh bạc, khi bắt quả tang T bỏ chạy thoát, đến ngày hôm sau ra đầu thú tại Công an huyện T và giao nộp 300.000 đồng; V mang theo 5.500.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc; D mang theo 4.000.000 đồng, sử dụng 700.000 đồng để đánh bạc; P mang theo 120.000 đồng, sử dụng 40.000 đồng đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2021/HS-ST ngày 08/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh PY đã tuyên các bị cáo Ngô Văn V và Nguyễn Hữu T phạm tội “*đánh bạc*”. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với tất cả các bị cáo; áp dụng thêm điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ngô Văn V; Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 09 (chín) tháng tù; Ngô Văn V 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày bắt thi hành án. Phạt bổ sung đối với Ngô Văn V và Nguyễn Hữu T, buộc mỗi bị cáo phải nộp phạt 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/9/2021, bị cáo Ngô Văn V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; bị cáo Nguyễn Hữu T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị căn cứ Điều 356 BLTTHS, không chấp nhận kháng cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Ngô Văn V trình bày: do bị cáo nhận thức pháp luật có phần hạn chế, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo V được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo Ngô Văn V, Nguyễn Hữu T tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, cùng các tài liệu là chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 11 giờ đến 13 giờ 40 phút ngày 02/02/2021, tại quán cà phê nhà bà Phạm Thị Phương H thuộc khu phố L, thị trấn P, huyện T, tỉnh PY, các bị cáo Ngô Văn V và Nguyễn Hữu T đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài xì tố, tổng số tiền các bị cáo và người khác dùng đánh bạc tuy dưới 5.000.000 đồng nhưng các bị cáo là người đã bị kết án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích nên cấp sơ thẩm đã truy tố và xét xử các bị cáo Ngô Văn V và Nguyễn Hữu T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương và tạo dư luận không tốt trong cộng đồng; các bị cáo đều có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nhưng không lấy làm bài học mà tiếp tục phạm tội nên cần xử phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

[3.1] Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T: khi lượng hình, án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, áp dụng đúng và

đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để xử phạt bị cáo 09 tháng tù là phù hợp. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án sơ thẩm để có đủ thời gian cải tạo và giáo dục bị cáo.

[3.2] Đối với kháng cáo của bị cáo Ngô Văn V: bản thân bị cáo V là người khuyết tật nặng, được hưởng trợ cấp hàng tháng; gia đình bị cáo V có mẹ ruột được Hội đồng Bộ trưởng tặng bằng khen vì góp công sức trong kháng chiến chống Mỹ; có ông ngoại là Liệt sĩ. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Ngô Văn V cung cấp biên lai nộp tiền phạt bổ sung số tiền 15.000.000đ và 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm, thể hiện bị cáo thực sự ăn năn, hối cải; đây là tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm; nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 BLHS đối với bị cáo; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo V, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy sự khoan H của pháp luật mà an tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Bị cáo T kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo V kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hữu T – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo T; Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Ngô Văn V – Sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo V.

Tuyên bố các bị cáo Ngô Văn V, Nguyễn Hữu T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu T - 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn V - 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Ngô Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- VKSND cấp cao (1);
- TAND huyện T(2);
- VKSND tỉnh PY (2);
- VKSND huyện T (1);
- Công an huyện T (2);
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Hùng